

**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN NGƯỜI DÙNG SỬ DỤNG HỆ
THỐNG MỘT CỬA THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ CỦA
TRUNG QUỐC**

WWW.CIFER.SINGLEWINDOW.CN

(Bản dịch không chính thức)

MỤC LỤC

Chương 1 Mở đầu

Chương 2 Hướng dẫn Sử dụng

2.1 Công thông tin

2.2 Môi trường hệ thống

2.2.1 Hệ điều hành

2.2.2 Trình duyệt

2.3 Yêu cầu đầu vào

2.3.1 Yêu cầu đầu vào

2.3.2 Hoạt động bàn phím

2.4 Chức năng chung

2.4.1 Thanh chuyển đổi các vự- Tab

2.4.2 Thu gọn hoặc mở rộng menu

2.4.3 Đóng các thanh tác vự-Tab

2.5 Vào hoặc thoát khỏi hệ thống

Chương 3 Giới thiệu về Hệ thống

3.1 Người dùng

3.2 Chức năng

Chương 4 Quản lý người dùng (tài khoản)

4.1 Tài khoản hệ thống do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp

4.2 Tài khoản hệ thống do doanh nghiệp áp dụng

4.3 Duy trì tài khoản của các doanh nghiệp ở nước ngoài (người dùng)

Chương 5 Đăng ký doanh nghiệp

5.1 Đơn đăng ký

5.1.1 Đăng ký do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia (khu vực) đề nghị

5.1.2 Đăng ký của doanh nghiệp

5.2 Yêu cầu chung

5.2.1 Đơn đăng ký

5.3 Tìm kiếm danh mục sản phẩm

5.3.1 Tìm kiếm danh mục sản phẩm

Phụ lục: Mô tả trạng thái hệ thống

Chương 1 Mở đầu

Cảm ơn bạn đã sử dụng hệ thống quản lý đăng ký cho các doanh nghiệp thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài. Để cho phép bạn sử dụng thành thạo hệ thống này càng sớm càng tốt, chúng tôi cung cấp cho bạn hướng dẫn sử dụng này.

Bạn sẽ tìm thấy thông tin hướng dẫn này về quy trình cài đặt, cấu hình hệ thống, hoạt động cơ bản, sử dụng phần cứng và phần mềm và các biện pháp phòng ngừa an toàn. Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này khi cài đặt và sử dụng hệ thống lần đầu tiên vì nó sẽ giúp bạn khai thác tối đa hệ thống.

Sách hướng dẫn này dành cho người dùng có kiến thức cơ bản về máy tính. Ở đây chúng tôi giả định rằng bạn đã quen với WINDOWS 7/10 và biết cách sử dụng chuột và các trình duyệt như Google Chrome, 360, v.v.

Chương 2 Hướng dẫn Sử dụng

2.1 Cổng thông tin

Hệ thống dựa trên trình duyệt và có thể được tìm thấy tại <https://cifer.singlewindow.cn>.

2.2 Môi trường hệ thống

2.2.1 Hệ điều hành

Windows 7 hoặc 10 (hệ điều hành 32 bit hoặc 64 bit).

Windows XP không được khuyến khích.

2.2.2 Trình duyệt Chrome 50 +

2.3 Yêu cầu đầu vào

2.3.1 Yêu cầu đầu vào

Trong giao diện, các trường bắt buộc được đánh dấu "*" trong khi các trường tùy chọn thì không. Các trường có nền màu xám không có sẵn. Nếu một cảnh báo màu đỏ bật lên bên cạnh một trường khi nhập, điều đó có nghĩa là thông tin hiện được nhập không đáp ứng yêu cầu và cần được sửa đổi theo cảnh báo. Các nút màu xanh trong giao diện là các phím chức năng.

Location of the enterprises Country (Region)	Registration number approved by located cc	Competent authority Name of the registration approval competent authority
Registration number (in China)	Registration date (in China)	Registration expiration date (in China)
Competent authority of the country (region)	Plant establishment time	Enterprise name
Province/Territory	Address of manufacturing facility	
Legal representative - name	Legal representative - contact number	Legal representative - email address

(Basic enterprise information)

2.3.2 Hoạt động bàn phím

Một số chức năng trong giao diện có thể được thao tác nhanh chóng bằng bàn phím.

Nhấn phím Tab sẽ làm cho con trỏ văn bản tự động chuyển đến trường tiếp theo. Nhấn phím Mũi tên Lên hoặc Mũi tên Xuống cho phép bạn chọn từ các thông số trong menu thả xuống trên màn hình.

Nhấn phím Backspace có thể xóa thông tin hiện được nhập vào trường.

2.4 Chức năng chung

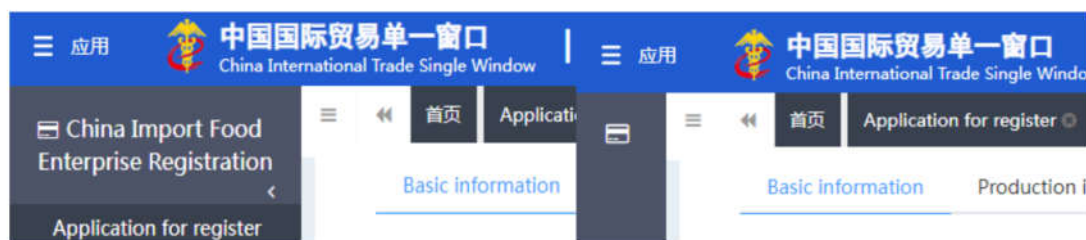
2.4.1 Chuyển đổi các tab

Nếu có nhiều tab đang mở, bạn có thể chuyển đổi giữa các tab bằng cách nhấp vào biểu tượng giao diện hoặc.

2.4.2 Thu gọn hoặc mở rộng menu

Nhấp vào biểu tượng ở góc trên bên trái của vùng hiển thị bên phải để thu gọn hoặc

mở rộng thanh menu. Thanh menu bên trái được gấp lại chỉ hiển thị các biểu tượng, như được hiển thị trong hình ảnh sau đây.



(before)

(after)

2.4.3 Đóng các tab

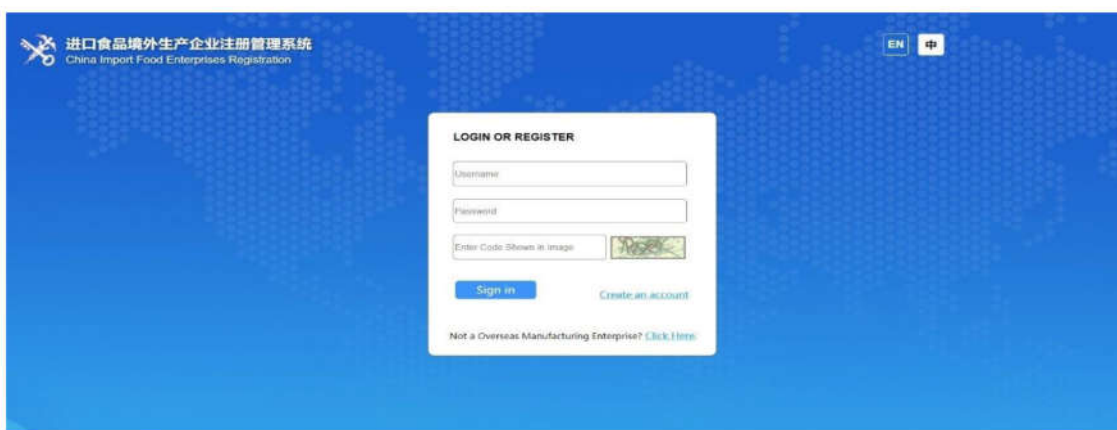
Nhấp vào biểu tượng ở góc trên bên phải của vùng hiển thị bên phải để xuất hiện menu thả xuống (như hình bên dưới). Chọn "Đóng tất cả các tab" để đóng tất cả các tab đang mở trong vùng hiển thị hiện tại; Nếu bạn nhấp vào "Đóng các tab khác", các tab đang mở khác sẽ bị đóng ngoại trừ tab đang hiển thị.



(Close tabs)

2.5 Vào hoặc thoát khỏi hệ thống

Truy cập <https://cifer.singlewindow.cn>, nhập tên đăng nhập và mật khẩu để đăng nhập vào hệ thống và vào giao diện chính của hệ thống. Nhấp vào biểu tượng * 1 EN ở góc trên bên phải để chọn ngôn ngữ hiển thị của hệ thống.



Hệ thống có sẵn cho người dùng doanh nghiệp ở nước ngoài và người dùng cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài. Bạn có thể thoát khỏi hệ thống một cách an toàn bằng cách nhấp vào "Thoát" ở góc trên bên phải giao diện sau khi vào hệ thống.

Chương 3 Giới thiệu về Hệ thống

3.1 Người dùng

Cơ quan có thẩm quyền của quốc gia / khu vực (sau đây gọi là "cơ quan có thẩm quyền"): cơ quan chính thức chịu trách nhiệm giám sát an toàn và vệ sinh đối với các nhà sản xuất thực phẩm tại quốc gia / khu vực nơi đặt trụ sở của các nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài. Cơ quan có thẩm quyền sẽ xem xét và kiểm tra các đơn đăng ký của các nhà sản xuất địa phương thông qua hệ thống, và đề nghị Tổng cục Hải quan của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (sau đây gọi là

"GACC"). Cơ quan có thẩm quyền sẽ quản lý các doanh nghiệp được đề xuất đã đăng ký và phối hợp với GACC để kiểm tra lại và giám sát việc chấn chỉnh các doanh nghiệp đã đăng ký.

Nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài (sau đây gọi là "nhà sản xuất"): các nhà sản xuất, chế biến và bảo quản ở nước ngoài xuất khẩu thực phẩm sang Trung Quốc. Thông qua hệ thống, người sản xuất gửi đơn đăng ký và tài liệu cải chính và nhận thông báo từ GACC, v.v.

3.2 Chức năng

Hệ thống đăng ký doanh nghiệp thực phẩm nhập khẩu của Trung Quốc nhằm quản lý việc đăng ký của các nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài, bao gồm các đơn đăng ký, thay đổi, gia hạn và hủy bỏ của các nhà sản xuất ở nước ngoài, yêu cầu về đơn, xem xét và kiểm tra đơn của cơ quan có thẩm quyền và quản lý của các nhà sản xuất đã đăng ký.

Phương thức đăng ký của nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài bao gồm khuyến nghị đăng ký của cơ quan có thẩm quyền của quốc gia hoặc khu vực nơi họ đặt trụ sở và đơn đăng ký của nhà sản xuất.

Các nhà sản xuất ở nước ngoài các nhóm sản phẩm sau đây phải được cơ quan có thẩm quyền của quốc gia / vùng lãnh thổ nơi họ đặt trụ sở đăng ký GACC: thịt và các sản phẩm từ thịt, vỏ xúc xích, thủy sản, sản phẩm sữa, yến sào và các sản phẩm từ tổ yến, ong, các sản phẩm, trứng và các sản phẩm từ trứng, dầu và mỡ ăn được, hạt có dầu, các sản phẩm từ lúa mì nhồi, ngũ cốc ăn được, các sản phẩm công nghiệp ngũ cốc và mạch nha, rau tươi và khô, hạt khô, gia vị, các loại hạt và hạt, trái cây sấy khô, cà phê chưa rang và hạt ca cao, thực phẩm dành cho mục đích ăn kiêng đặc biệt và thực phẩm tốt cho sức khỏe.

Các nhà sản xuất thực phẩm ở nước ngoài không phải là các nhóm sản phẩm được liệt kê ở trên phải đăng ký trực tiếp với GACC.



(Registration procedures)

Chương 4 Quản lý người dùng (tài khoản)

Tùy thuộc vào việc nhà sản xuất có cần được "cơ quan có thẩm quyền của quốc gia / khu vực nơi đặt trụ sở của nhà sản xuất khuyến nghị hay không", tài khoản cho người dùng doanh nghiệp nước ngoài truy cập hệ thống có thể có được thông

qua sự chỉ định của cơ quan có thẩm quyền hoặc tự ứng dụng của doanh nghiệp nước ngoài.

Có thể đăng ký tài khoản hệ thống do cơ quan có thẩm quyền cấp với tư cách là nhà sản xuất ở nước ngoài bất kỳ loại thực phẩm nào sau khi đăng nhập vào hệ thống.

Tài khoản hệ thống do nhà sản xuất ở nước ngoài áp dụng chỉ có thể được đăng ký với tư cách là nhà sản xuất thực phẩm ở nước ngoài không thuộc một trong 18 loại thực phẩm.

Ghi chú:

- Doanh nghiệp ở nước ngoài chỉ có thể đăng ký một tài khoản.
- Nếu sản phẩm của nhà sản xuất ở nước ngoài liên quan đến cả "đăng ký khuyến nghị" và "đăng ký tự áp dụng", thì nên liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để có tài khoản hệ thống thay vì tự đăng ký tài khoản hệ thống.

4.1 Tài khoản hệ thống do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp Vui lòng liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để nhận tài khoản hệ thống.

4.2 Tài khoản hệ thống do doanh nghiệp áp dụng

Truy cập <https://cifer.singlewindow.cn>. nhấn "Tạo tài khoản" để vào giao diện tạo tài khoản, điền thông tin tài khoản.

Field	English Label	Chinese Label
Text Input	Username	用户名
Text Input	Password	密码
Text Input	Enter Code Shown in Image	图片验证码
Image	W0N2g	TPN2K
Button	Sign in	登录
Text	Create an account	注册新账号
Text	Not a Overseas Manufacturing Enterprise? Click Here.	不是境外生产企业? 请点击这里.

(Login interface)

ENTERPRISE NAME/ADDRESS INFORMATION

*Username	<input type="text"/>
*Password	<input type="password"/>
*Confirm password	<input type="password"/>
*Located Country(Region)	请选择地区(Please select a country) ▼
Located Country(Region) Register Number	<input style="border: 1px solid red; border-radius: 50%; padding: 2px 5px;" type="text"/> !
*Workplace	<input type="text"/>
Work Department	<input type="text"/>
Job Title	<input type="text"/>
*Contacts	<input type="text"/>
*Contact Mobile	<input type="text"/>
Contact Fax	<input type="text"/>
Mobile	<input type="text"/>
*Contact Address	<input type="text"/>
*E-mail	<input type="text"/>
Remarks	<input type="text"/>

Register now

Các trường bắt buộc được đánh dấu "*", bao gồm tên người dùng, mật khẩu, đơn vị làm việc (tên công ty) và số đăng ký tại quốc gia / khu vực. Sau khi điền xong, bấm "Đăng ký ngay" để hoàn tất việc đăng ký tài khoản người dùng.

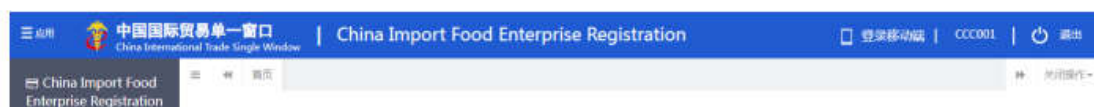
Sau khi hoàn thành đăng ký tài khoản, vui lòng đăng nhập vào hệ thống bằng tên đăng nhập (tài khoản) và mật khẩu.

Ghi chú:

Khi tài khoản được tạo thành công, không thể sửa đổi thông tin tên người dùng, quốc gia / khu vực đặt tài khoản và số đăng ký tại quốc gia / khu vực. Vui lòng kiểm tra kỹ khi đăng ký.

4.3 Duy trì tài khoản của các doanh nghiệp ở nước ngoài (người dùng)

Sau khi đăng nhập vào hệ thống, bấm vào tên doanh nghiệp ở góc trên bên phải để thực hiện bảo trì (tài khoản) người dùng.



Vào giao diện thông tin người dùng có thể sửa đổi các thông tin của doanh nghiệp, bao gồm người liên hệ, số điện thoại liên hệ, nơi làm việc (tên doanh nghiệp), bộ phận làm việc, chức danh, địa chỉ liên lạc, fax, nhận xét và email.

The screenshot displays the 'User Information Management' (用户信息管理) interface. The main window shows a form for user information with a modal window for editing contact details. The modal window contains the following fields:

- Contact person (联系人): Input field with value 'hr'
- Contact number (联系电话): Input field with value 'hr'
- Workplace (工作单位): Input field with value 'sigC'
- Work department (工作部门): Input field
- Title (工作职务): Input field
- Contact address (联系地址): Input field with value '3030115'
- Fax (联系电话): Input field
- Remarks (备注): Input field

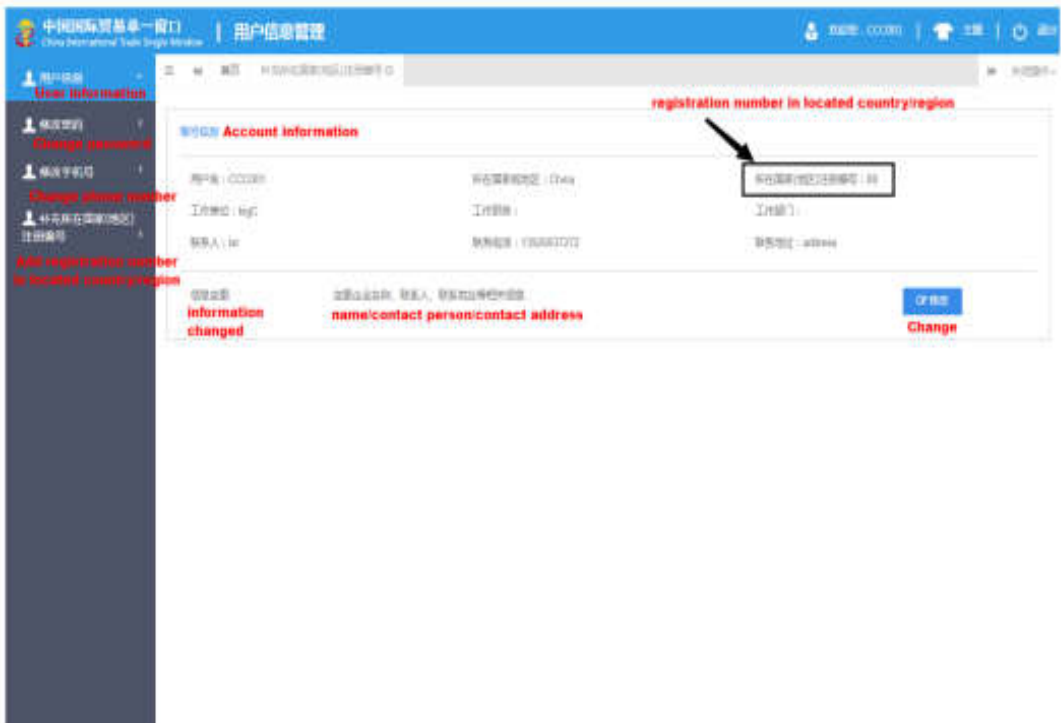
The background form shows the following fields:

- Organization ID (组织机构代码): Input field with value 'CCC001'
- Organization Name (单位名称): Input field with value 'sigC'
- Organization Address (组织所在地区/注册编号): Input field with value 'hr'

Nếu số đăng ký tại quốc gia / khu vực không được cung cấp khi tạo tài khoản, có thể nhập thông qua "Thêm số đăng ký tại quốc gia / khu vực".



(User information)



(After)

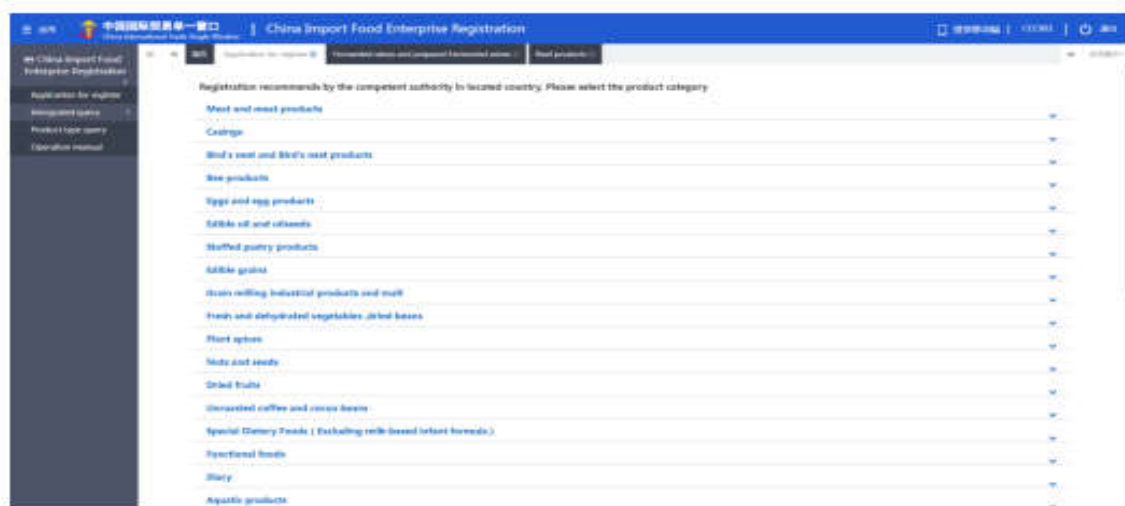
Ghi chú:

Sau khi số đăng ký ở quốc gia / khu vực được thêm, bạn không thể sửa đổi số này sau khi lưu.

Chương 5 Đăng ký doanh nghiệp

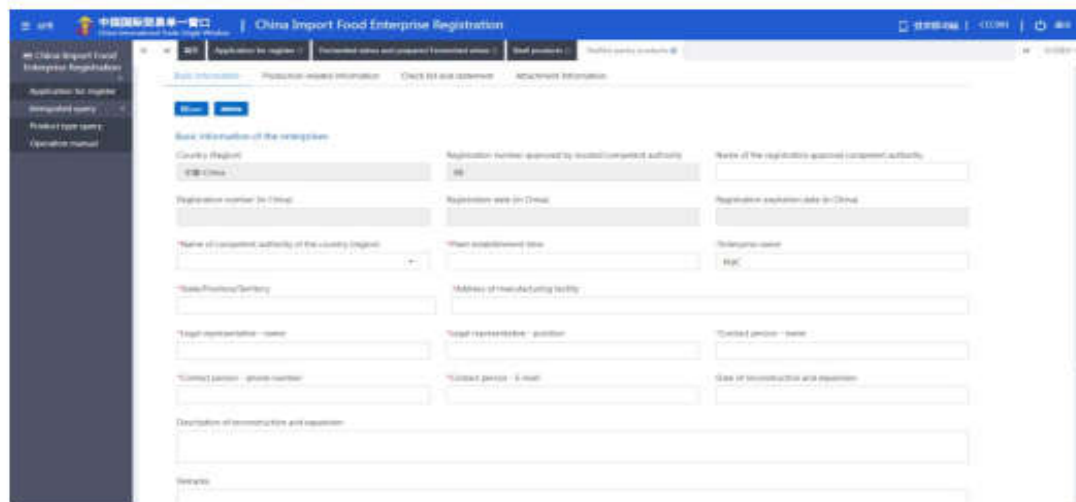
5.1 Đơn đăng ký

Sau khi đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản doanh nghiệp ở nước ngoài, nhấp chuột vào “Đơn đăng ký” ở menu bên trái và chọn danh mục sản phẩm tham gia đăng ký doanh nghiệp. Danh mục sản phẩm có thể được truy vấn theo mã HS hoặc tên sản phẩm thông qua "Tìm kiếm Danh mục Sản phẩm" (vui lòng tham khảo phần 5.3 của sách hướng dẫn này).



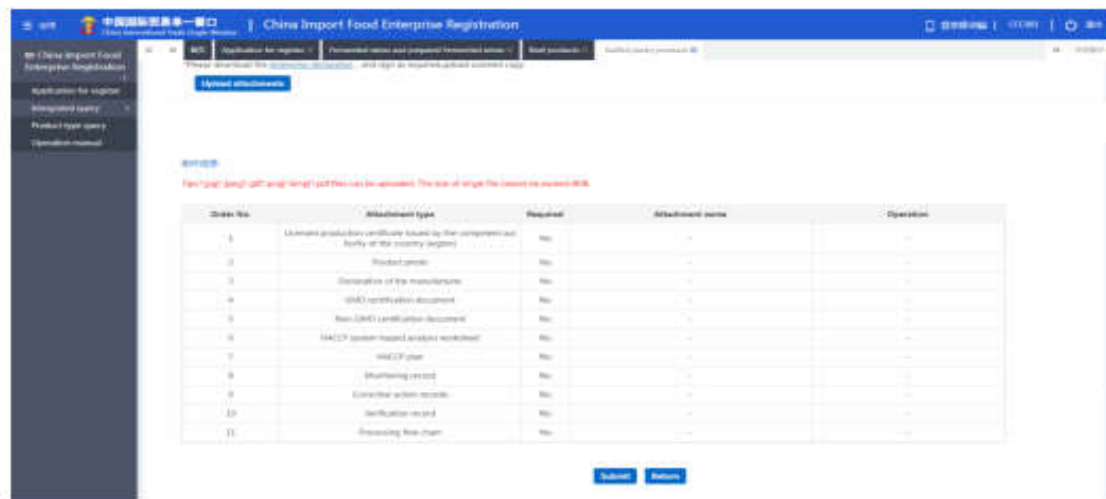
(Product categories)

Vui lòng nhập các thông tin cơ bản của doanh nghiệp, thông tin sản xuất, thông tin về việc tự kiểm tra và các phụ lục, sau đó nộp báo cáo của doanh nghiệp.



(Basic information of the enterprise)

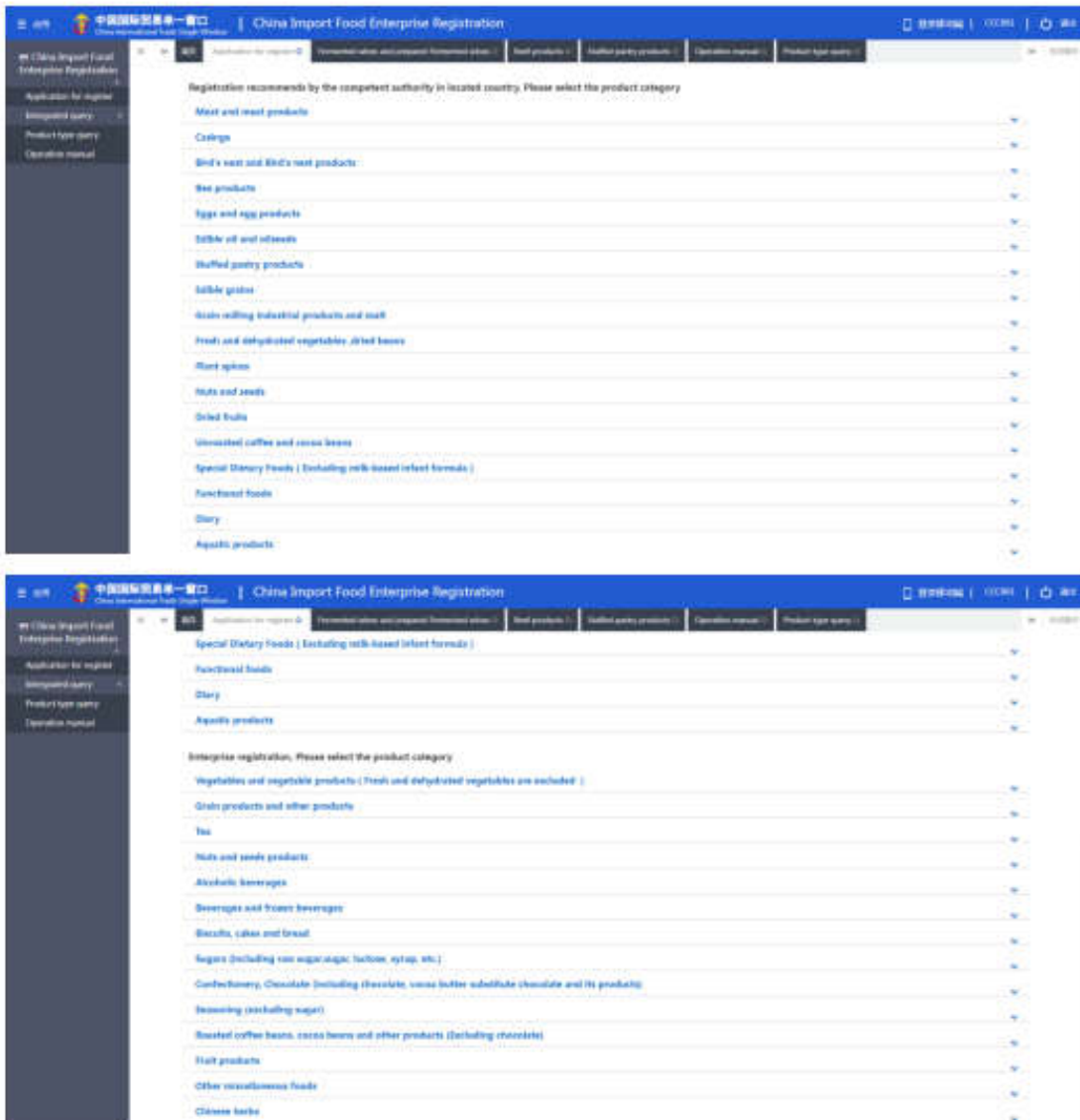
Sau khi hoàn tất, bạn bấm vào "Xem trước" để hiển thị tất cả các thông tin đã nhập để xác nhận. Sau khi xác nhận và nhấp chuột vào “Gửi”, hệ thống sẽ tự động nộp cho cơ quan có thẩm quyền hoặc khai báo với GACC tùy theo từng chủng loại sản phẩm khác nhau. Nếu bạn bấm vào "Quay lại", nó sẽ trở lại giao diện ứng dụng.



(Preview and submit)

5.1.1 Đăng ký do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia / khu vực khuyến nghị

Sau khi đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản doanh nghiệp ở nước ngoài, nhấp chuột vào “Đơn đăng ký” ở menu bên trái và chọn danh mục sản phẩm tham gia đăng ký doanh nghiệp.



Các nhà sản xuất ở nước ngoài các nhóm sản phẩm sau đây phải được cơ quan có thẩm quyền của quốc gia / vùng lãnh thổ nơi họ đặt trụ sở đăng ký GACC: thịt và các sản phẩm từ thịt, vỏ xúc xích, thủy sản, sản phẩm sữa, yến sào và các sản phẩm từ tổ yến, ong, các sản phẩm, trứng và các sản phẩm từ trứng, dầu và mỡ ăn được, hạt có dầu, các sản phẩm từ lúa mì nhồi, ngũ cốc ăn được, các sản phẩm công nghiệp ngũ cốc và mạch nha, rau tươi và khô, hạt khô, gia vị, các loại hạt và hạt, trái cây sấy khô, cà phê chưa rang và hạt ca cao, thực phẩm dành cho mục đích ăn kiêng đặc biệt và thực phẩm tốt cho sức khỏe.

Các nhà sản xuất thực phẩm ở nước ngoài không phải là các nhóm sản phẩm được liệt kê ở trên phải đăng ký trực tiếp với GACC.

5.1.1.1 Giới thiệu về quy trình đăng ký (lấy sản phẩm lúa mì nhồi từ thực vật làm ví dụ)

Quy trình đăng ký:

(1) Quy trình phê duyệt chung.

Nhập thông tin ^ Xem trước ^ Nộp lên cơ quan có thẩm quyền ^ Được cơ quan có thẩm quyền đề xuất ^ Được GACC phê duyệt (lấy số đăng ký thực phẩm của Trung Quốc).

(2) Quy trình trả lại của cơ quan có thẩm quyền để bổ sung, chỉnh sửa.

Nhập thông tin ^ Xem trước ^ Nộp lên cơ quan có thẩm quyền ^ Được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa ^ Chỉnh sửa hồ sơ và nộp lại cơ quan có thẩm quyền ^ Được cơ quan có thẩm quyền đề nghị ^ Được GACC phê duyệt (lấy số đăng ký thực phẩm của Trung Quốc).

(3) Quá trình trả lại (từ chối) của cơ quan có thẩm quyền hoặc GACC.

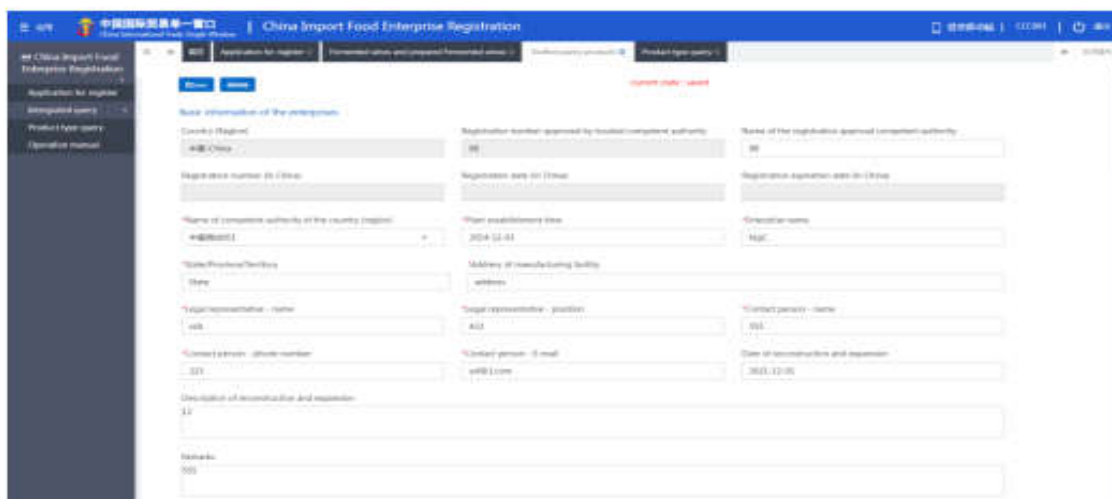
Nhập thông tin ^ Xem trước ^ Nộp lên cơ quan có thẩm quyền ^ Bị cơ quan có thẩm quyền từ chối (lý do từ chối có thể tham khảo trong phần "Yêu cầu chung - tìm hiểu hồ sơ").

Ghi chú:

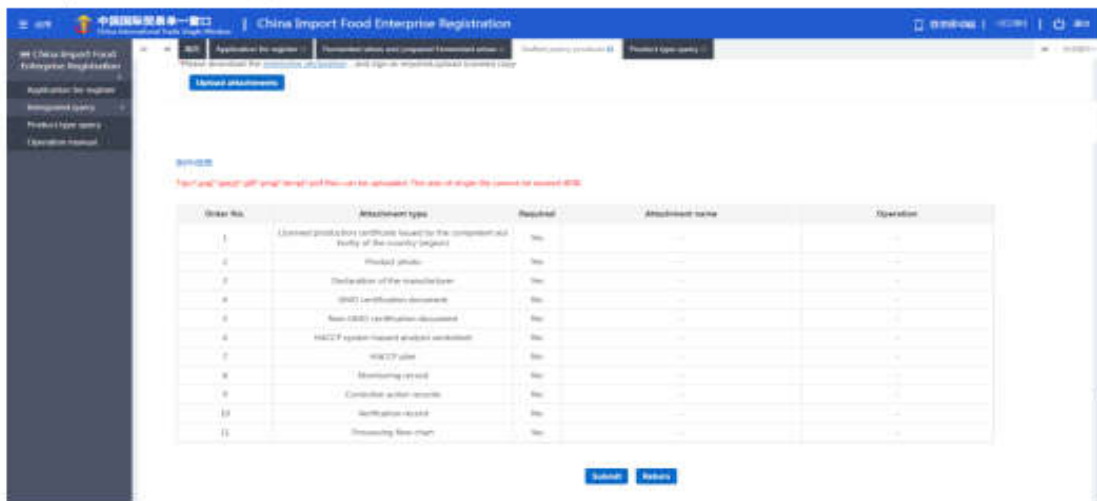
Những đơn không được cơ quan có thẩm quyền giới thiệu không được nộp lại cùng với những sửa đổi của mẫu đơn ban đầu. Tuy nhiên, nó được phép gửi một ứng dụng mới.

Chức năng chính:

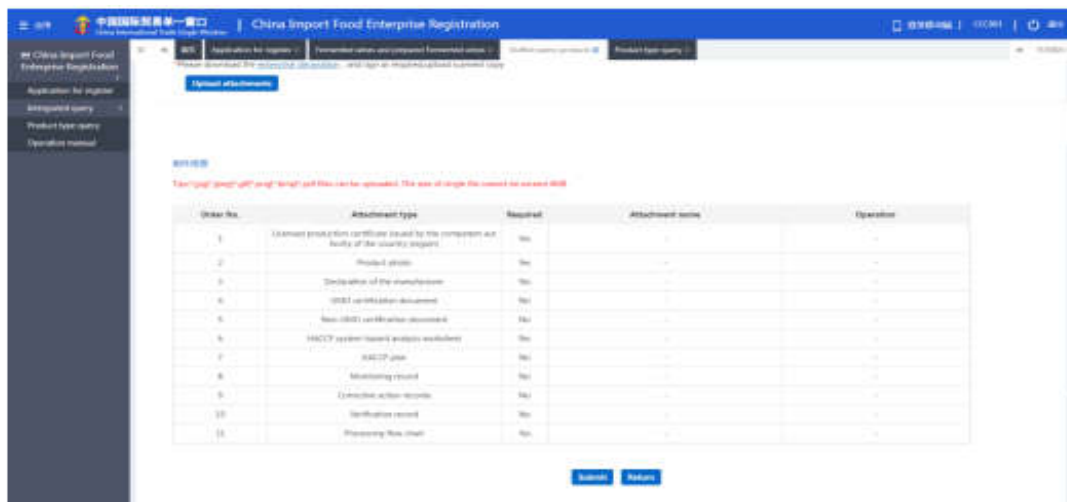
(1) Lưu: thông tin cơ bản của xí nghiệp, thông tin sản xuất, thông tin về tự kiểm tra và các phụ lục đã nhập có thể được lưu tạm thời.



(2) Xem trước: sau khi nhập xong, nhấp vào nút "Xem trước" ở cuối "Trang Thông tin Phụ lục" để chuyển sang chế độ xem trước, hiển thị cả bốn trang của biểu mẫu cùng nhau. Đây là bước chuẩn bị để trình cơ quan có thẩm quyền.



(3) Nộp hồ sơ: sau khi xem trước, bấm vào nút “Nộp hồ sơ” ở cuối giao diện để gửi hồ sơ đăng ký đến cơ quan có thẩm quyền xét duyệt.



(4) Quay lại: chuyển sang chế độ xem trang đơn; thoát khỏi chế độ xem trước.

(5) Xóa: sau khi nhập xong và lưu tạm thời, có thể xóa dữ liệu hiện tại bằng cách nhấp vào nút "Xóa". Dữ liệu đã xóa không thể khôi phục được.

5.1.1.2 Hướng dẫn nhập liệu

Các trường bắt buộc được đánh dấu bằng "*" trong giao diện. Các trường chính được mô tả bên dưới.

Basic information of the enterprise:

Country/Region: HK-China	Registration number approved by foreign competent authority: 00	Name of the registration approved competent authority: 00
Registration number in China: [Empty]	Registration date in China: [Empty]	Registration expiration date in China: [Empty]
Name of competent authority of the country/region: 00000001	Start establishment time: 2014-12-04	Chinese name: 000
Name/Province/City/County: [Empty]	Address of immediate living facility: [Empty]	Address: [Empty]
Super representative - name: 000	Super representative - location: 000	Contact person - name: 000
Contact person - phone number: 000	Contact person - E-mail: 000@000.com	Date of reconstruction and expansion: 0001-12-00

Description of reconstruction and expansion: [Empty]

Remarks: 000

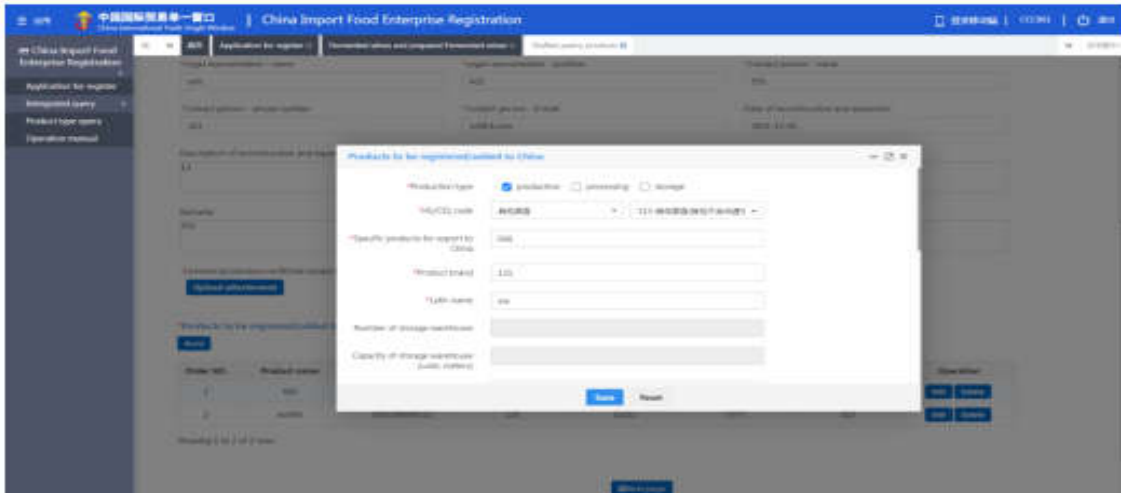
Product to be registered (added in China):

State code	Product name	HG/CC code	Product brand	Latin name	Design capacity	Process capacity	Operation
1	000	000000000110	001	00	000	00	000 0000
2	00000	000000000110	001	00000	0000	000	000 0000

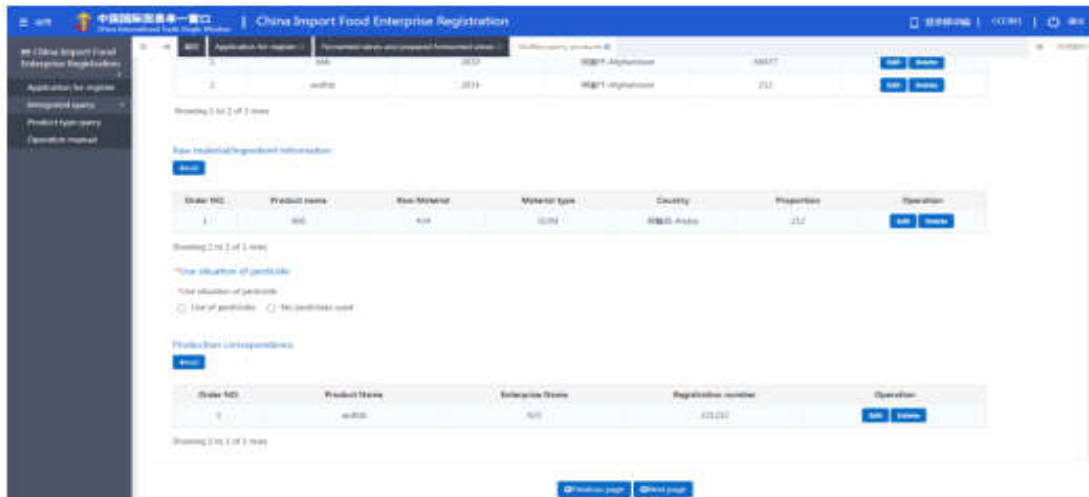
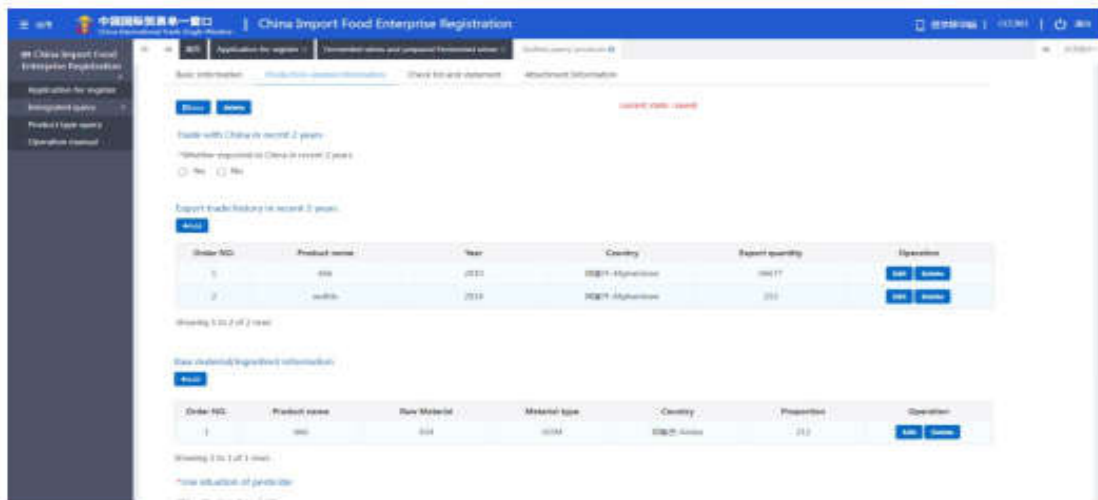
Showing 1 of 2 of 2 rows

- Số đăng ký được phê duyệt bởi cơ quan có thẩm quyền của quốc gia / khu vực nơi đặt nhà sản xuất: được hệ thống tự động điền theo "Số đăng ký tại quốc gia / khu vực nơi đặt trụ sở của nhà sản xuất" do người dùng nhập.
- Tên cơ quan có thẩm quyền của quốc gia / khu vực chấp thuận đăng ký: cơ quan chính thức ở nước ngoài chấp thuận việc thành lập doanh nghiệp, tức là cơ quan của quốc gia / khu vực đã cấp số đăng ký. Trường tùy chọn.
- Tên cơ quan có thẩm quyền của quốc gia / khu vực: tên của cơ quan

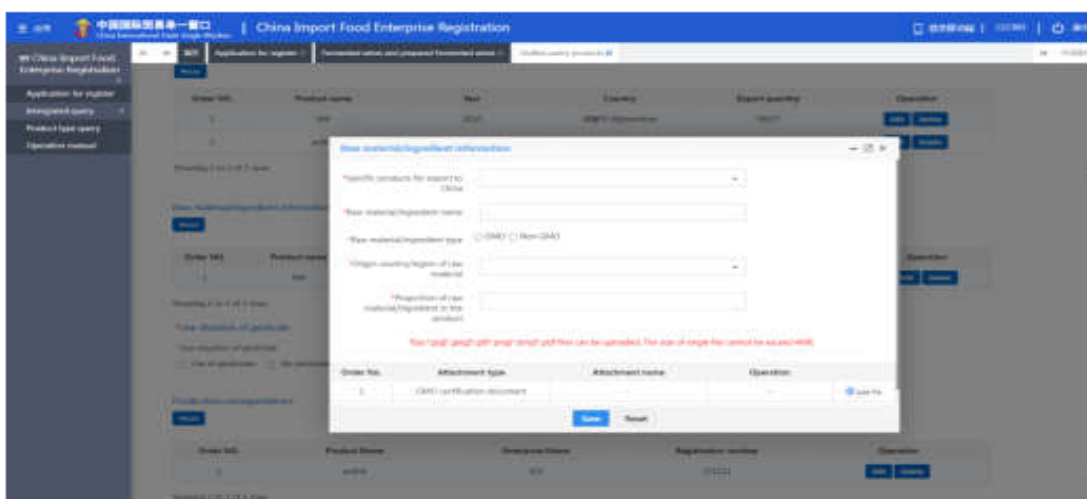
¹ Tên doanh nghiệp: là trường bắt buộc được hệ thống điền tự động dựa trên thông tin của tài khoản người dùng. Trường này có thể được chỉnh sửa, nhưng không nên sửa đổi.



- (Các) sản phẩm sẽ được đăng ký hoặc bổ sung: bắt buộc. Sau khi nhập vào "Thêm", giao diện của mục nhập sẽ bật lên. Chỉ có thể nhập thông tin của một sản phẩm vào một giao diện. Nếu có nhiều sản phẩm xuất sang Trung Quốc thì nhập thông tin của từng sản phẩm.



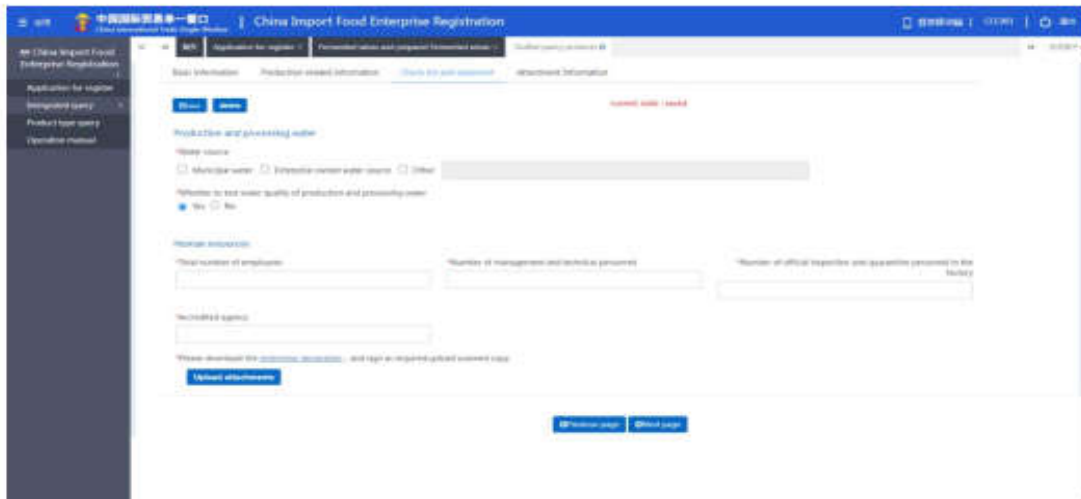
- Thương mại với Trung Quốc trong 2 năm gần đây: bắt buộc. Nếu bạn chọn "Có", bắt buộc phải điền vào; nếu bạn chọn "Không", hãy để trống. Chọn "Có" để hiển thị dạng của các sản phẩm cụ thể được xuất khẩu sang Trung Quốc. Nhấp vào "Thêm" để hiển thị giao diện đầu vào của giao dịch thương mại với Trung Quốc trong 2 năm qua. Các tùy chọn tham số cho "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" lấy từ "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" trong trường "Sản phẩm cần đăng ký hoặc bổ sung".
- Thương mại xuất khẩu trong 2 năm gần nhất (theo mẫu): không bắt buộc. Nhấp vào "Thêm" và chọn "Xuất Sản phẩm". Bấm vào ô trống hoặc biểu tượng tam giác bên phải để lấy thông số. Các tùy chọn tham số cho "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" lấy từ "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" trong trường "Sản phẩm cần đăng ký hoặc bổ sung".



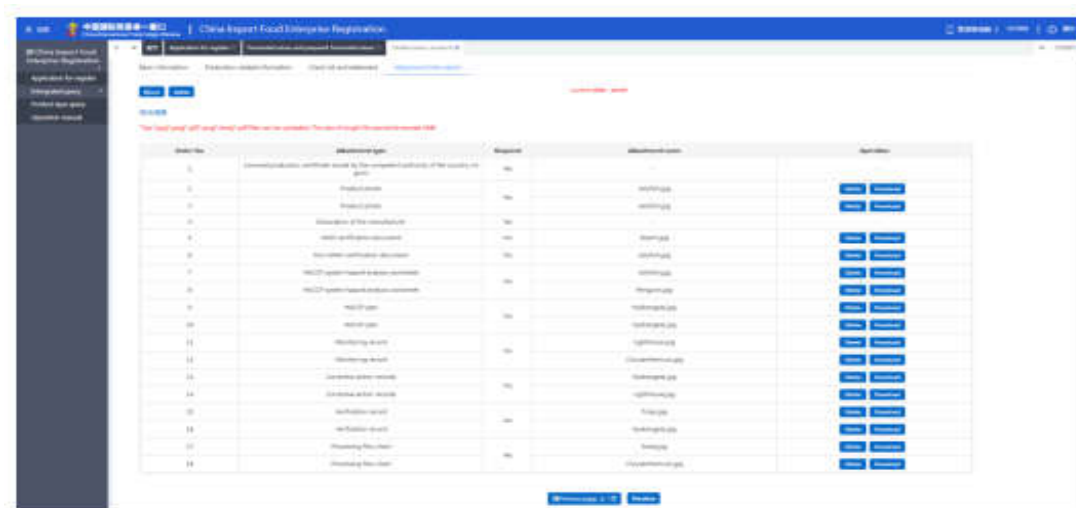
Thông tin nguyên liệu và thành phần: tùy chọn. Nhấp vào "Thêm" để hiển thị giao diện nhập nguyên liệu hoặc thành phần. Các tùy chọn tham số cho "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" lấy từ "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" trong trường "Sản phẩm cần đăng ký hoặc bổ sung".

- Sử dụng thuốc trừ sâu: bắt buộc. Nếu bạn chọn "Không sử dụng thuốc trừ sâu", bạn không cần phải điền vào biểu mẫu; Nếu bạn chọn "Thuốc bảo vệ thực vật đã sử dụng", bạn phải điền vào biểu mẫu sử dụng thuốc bảo vệ thực vật bên dưới và nhấp vào "Thêm" để xuất hiện giao diện nhập sử dụng thuốc bảo vệ thực vật. Các tùy chọn tham số cho "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" lấy từ "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" trong trường "Sản phẩm cần đăng ký hoặc bổ sung".

• Môi quan hệ sản xuất: tùy chọn. Nhấn “Thêm” để xuất hiện giao diện nhập quan hệ sản xuất. Các tùy chọn tham số cho "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" lấy từ "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" trong trường "Sản phẩm cần đăng ký hoặc bổ sung".⁽²⁾



(2) Bản kê khai doanh nghiệp: trước tiên bạn cần tải tài liệu này về, ký tên và đóng dấu trước khi quét và tải lên tại đây.

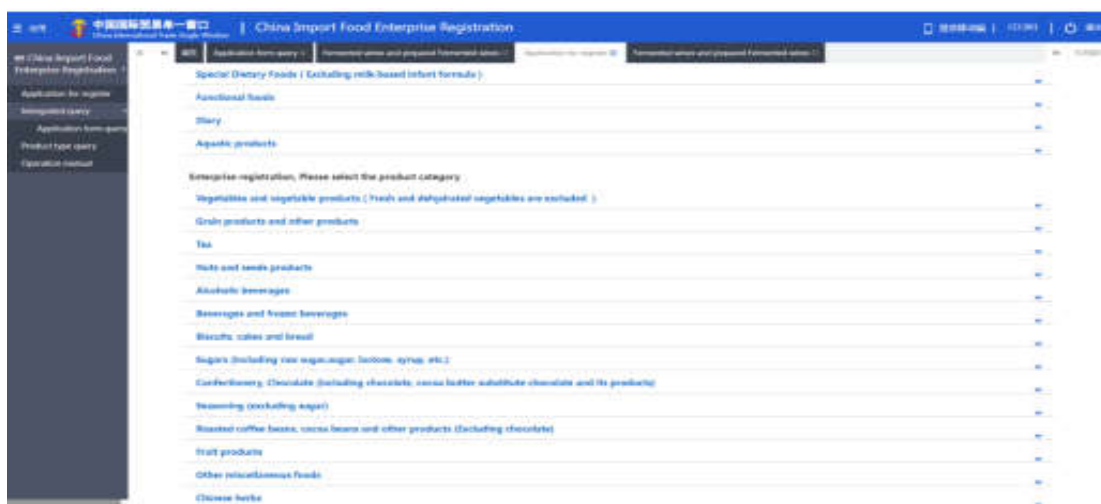


- Phụ lục: hiển thị tất cả các phụ lục được tải lên trên các trang thông tin cơ bản của doanh nghiệp, thông tin sản xuất và tự kiểm tra.

5.1.2 Đăng ký của doanh nghiệp

Các nhà sản xuất ở nước ngoài các sản phẩm thực phẩm ngoài 18 loại thực phẩm được cơ quan có thẩm quyền của quốc gia / vùng lãnh thổ mà họ đề nghị đăng ký sẽ tự mình đăng ký với GACC.

Sau khi đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản doanh nghiệp ở nước ngoài, nhấp chuột vào “Đơn đăng ký” ở menu bên trái và chọn (các) sản phẩm mà doanh nghiệp có thể đăng ký với GACC. Sau đây là một ví dụ về "Rượu - Rượu chưng cất và pha chế".



5.1.2.1 Giới thiệu về quy trình đăng ký (Rượu - Rượu chung cất và pha chế)

Quy trình đăng ký:

(1) Quy trình phê duyệt chung.

Nhập thông tin ^ Xem trước ^ Gửi tới GACC ^ Được GACC phê duyệt (lấy số đăng ký tiếng Trung).

(2) Quy trình GACC trả lại để bổ sung và chỉnh sửa.

Nhập thông tin ^ Xem trước ^ Gửi tới GACC ^ Được GACC yêu cầu bổ sung và chỉnh sửa ^ Chỉnh sửa đơn đăng ký và gửi lại cho GACC ^ Đã được GACC phê duyệt (lấy số đăng ký của Trung Quốc).

(3) Quá trình trả lại (từ chối) của GACC.

Nhập thông tin ^ Xem trước ^ Gửi tới GACC ^ Bị GACC từ chối (bạn có thể tìm thấy lý do từ chối trong "Phản hồi hải quan").

Ghi chú:

Đơn đăng ký bị GACC từ chối có thể không được gửi lại kèm theo các sửa đổi đối với mẫu đơn ban đầu. Tuy nhiên, nó được phép gửi một ứng dụng mới.

Chức năng chính:

Đệ trình: dữ liệu ứng dụng được đệ trình lên GACC để xem xét.

Các chức năng khác như xóa và hỏi về cơ bản giống như các chức năng trên trang ứng dụng để cơ quan có thẩm quyền giới thiệu sản phẩm đăng ký GACC.

5.1.2.2 Hướng dẫn nhập liệu

Các trường bắt buộc được đánh dấu bằng "*" trong giao diện. Các trường chính được mô tả bên dưới.

(3) (Tiếng Trung) Số đăng ký / thời gian đăng ký (ở Trung Quốc) / thời hạn hiệu lực của đăng ký (ở Trung Quốc): không thể điền khi nhập cảnh vì nó sẽ được Hải quan cấp sau khi đơn đăng ký được phê duyệt. Số có thể được tìm thấy thông qua chức năng của truy vấn biểu mẫu ứng dụng.

The screenshot shows the 'Basic Information of the enterprise' section of the registration form. It includes fields for:

- Country (Region): CN
- Registration number approved by related competent authority: 3100020111
- Valid of the registration approval competent authority: 3100020111
- Registration number (in China):
- Registration date (in China):
- Registration expiration date (in China):
- Enterprise name: 上海外灘食品有限公司
- Postal code: 200001
- State (Province/City): 31
- Address of manufacturing facility: 3100020111
- *Legal representative - name: 王
- *Legal representative - contact number: 13902011111
- *Legal representative - email address: wang@1.com
- *Contact person - name: 王
- *Contact person - phone number: 13902011111
- *Contact person - E-mail: wang@1.com
- Date of reconstruction and expansion: 2020-11-01
- Form of reconstruction and expansion: expansion
- Production facilities of reconstruction and expansion: 3100020111
- Remarks: 3100020111

The screenshot shows the 'Products to be registered' and 'Export Health Certificate' sections of the registration form.

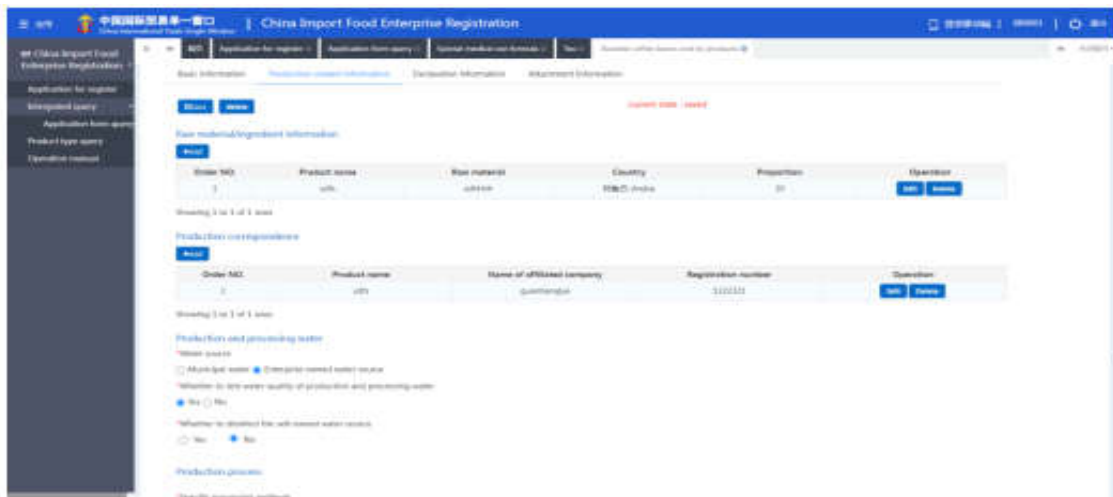
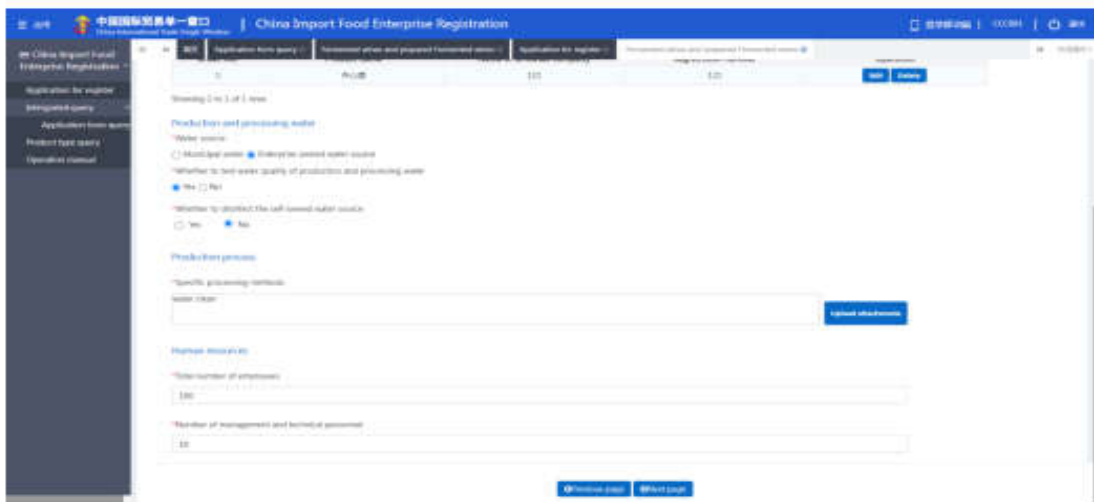
- Products to be registered (added to China):** A table with columns: Order No., Product name, HQ/CC code, Brand name, Number of storage containers, Capacity of storage warehouse, and Operation. One entry is shown: Order No. 1, Product name 牛肉, HQ/CC code 27021001000, Brand name 330, Number of storage containers --, Capacity of storage warehouse --, and Operation Add/Update.
- Export Health Certificate (renewed 2 years):** A table with columns: Order No., Product name, Year, Country, and Operation. One entry is shown: Order No. 5, Product name 牛肉, Year 2020, Country 3100020111, and Operation Add/Update.

- Số đăng ký được phê duyệt bởi cơ quan có thẩm quyền của quốc gia / khu vực mà nhà sản xuất đặt trụ sở: được hệ thống tự động điền vào theo "Số đăng ký tại quốc gia / khu vực nơi đặt nhà sản xuất" do người dùng nhập khi tạo tài khoản.
- Tên cơ quan có thẩm quyền của quốc gia / khu vực phê duyệt đăng ký: tên cơ quan quản lý của quốc gia / khu vực đã cấp số đăng ký. Trường tùy chọn. •
- Tên doanh nghiệp: là trường bắt buộc được hệ thống tự động điền dựa trên thông tin của tài khoản người dùng. Trường này có thể được chỉnh sửa, nhưng không nên sửa đổi.

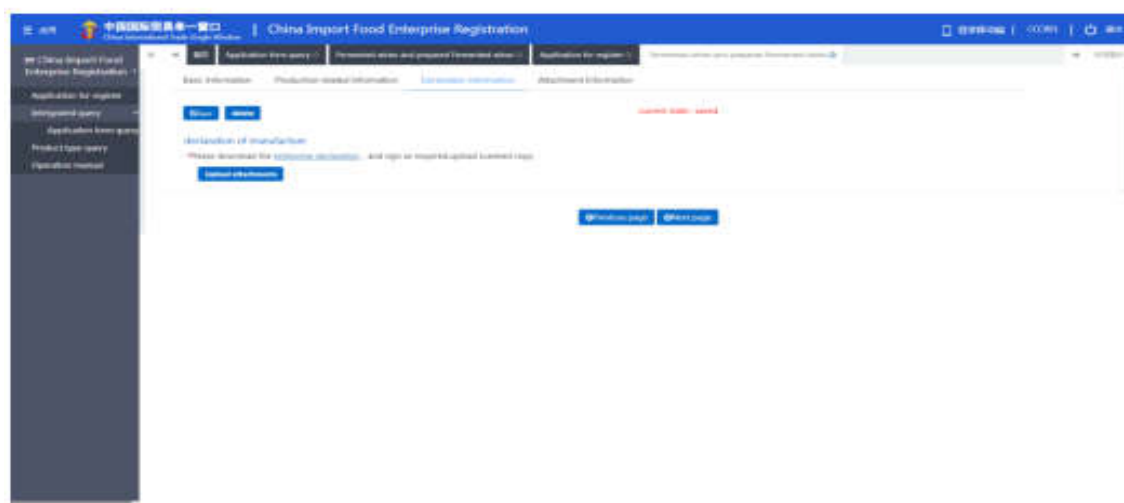
- (Các) sản phẩm sẽ được đăng ký hoặc bổ sung: bắt buộc. Sau khi nhấp vào "Thêm", giao diện của mục nhập sẽ bật lên. Thông tin của nhiều sản phẩm có thể được nhập.

- Thương mại với Trung Quốc trong 2 năm gần đây: bắt buộc. Nếu bạn chọn "Có", bắt buộc phải điền vào; nếu bạn chọn "Không", hãy để trống. Chọn "Có" để hiển thị dạng của các sản phẩm cụ thể được xuất khẩu sang Trung Quốc. Nhấp vào "Thêm" để hiển thị giao diện đầu vào của giao dịch thương mại với Trung Quốc trong 2 năm qua. Các tùy chọn tham số cho "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" lấy từ "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" trong trường "Sản phẩm cần đăng ký hoặc bổ sung".

- Thương mại xuất khẩu trong 2 năm gần nhất (theo mẫu): không bắt buộc. Nhấp vào "Thêm" và chọn "Xuất Sản phẩm". Bấm vào ô trống hoặc biểu tượng tam giác bên phải để lấy thông số. Các tùy chọn tham số cho "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" lấy từ "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" trong trường "Sản phẩm cần đăng ký hoặc bổ sung".



- Thông tin về nguyên liệu và thành phần: tùy chọn. Nhấn "Thêm" để xuất hiện giao diện nhập nguyên liệu hoặc thành phần. Các tùy chọn tham số cho "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" lấy từ "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" trong trường "Sản phẩm cần đăng ký hoặc bổ sung".
- Mối quan hệ sản xuất: tùy chọn. Nhấn “Thêm” để xuất hiện giao diện nhập quan hệ sản xuất. Các tùy chọn tham số cho "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" lấy từ "Sản phẩm cụ thể xuất khẩu sang Trung Quốc" trong trường "Sản phẩm cần đăng ký hoặc bổ sung".
- Nước cho sản xuất và chế biến: chọn nguồn nước công cộng hoặc nguồn nước của doanh nghiệp. Nếu bạn chọn nguồn nước thuộc sở hữu doanh nghiệp, thì "Có nên khử trùng nước hay không" và "Phương pháp khử trùng cho nước tự sở hữu" trở thành các trường bắt buộc, nếu không thì chúng là tùy chọn. Đối với phương pháp khử trùng, nếu bạn chọn "Khác", trường "Phương pháp khử trùng khác cho nguồn nước tự sở hữu" sẽ có thể chỉnh sửa và phải được điền vào. ⁽⁴⁾



- Báo cáo doanh nghiệp: trước tiên bạn cần tải tài liệu này về, ký tên và đóng dấu trước khi quét và tải lên tại đây. ⁽⁵⁾

⁽⁴⁾ Mô tả kỹ thuật xử lý sản phẩm: bắt buộc. Phụ lục là tùy chọn.

⁽⁵⁾ Phụ lục: hiển thị tất cả các phụ lục được tải lên trên các trang thông tin doanh nghiệp cơ bản, thông tin sản xuất và tự kiểm tra. Các thao tác chỉnh sửa có thể được thực hiện tại đây.

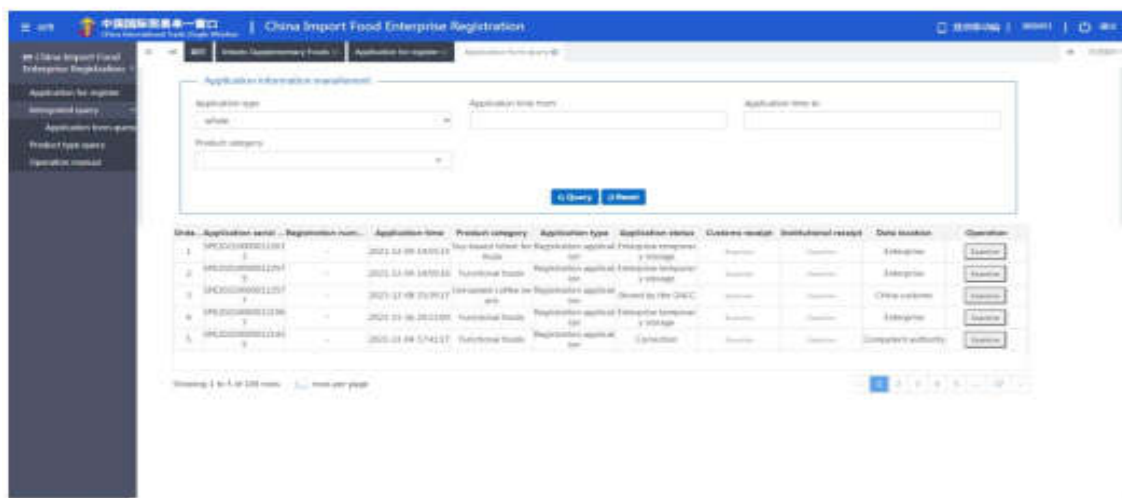
5.2 Yêu cầu chung

5.2.1 Đơn đăng ký

Hệ thống cung cấp dịch vụ hỏi mẫu đơn. Doanh nghiệp nước ngoài người dùng có thể nhập các từ khóa để hỏi các ứng dụng mà họ đã gửi, bao gồm thông tin về ứng dụng, các khuyến nghị của cơ quan có thẩm quyền và các đánh giá của GACC.

Đối với những hồ sơ đã lưu tạm thời, chưa nộp thành công hoặc bổ sung, chỉnh sửa xong bấm "Xem" để vào trang chi tiết hồ sơ cần chỉnh sửa.

Nhấp vào "Yêu cầu chung-Biểu mẫu đăng ký" ở bên trái để mở rộng menu (như hình dưới đây).



Thủ tục điều hành:

(1) Đặt các điều kiện tìm kiếm, nhấp vào "Tìm kiếm", và kết quả sẽ được liệt kê bên dưới theo các điều kiện tìm kiếm.

(2) Nhấp vào "Xem" trong cột hoạt động dữ liệu để mở biểu mẫu đăng ký để biết chi tiết. Tiến trình ứng dụng có thể được xem ở góc trên bên phải của trang này. Theo tình trạng khác nhau của mẫu đơn, có các trường hợp sau:

- Đối với các đơn đã lưu tạm thời hoặc phải bổ sung, sửa chữa thì có thể chỉnh sửa, sửa đổi và khai báo các mẫu đơn. ⁽⁶⁾

Nếu hồ sơ đăng ký sản phẩm được cơ quan có thẩm quyền đề nghị với GACC ở trạng thái "Không gửi được cho cơ quan Hải quan" hoặc "Không vào được cơ sở dữ liệu hải quan" thì không thể sửa đổi hoặc khai báo các mẫu đơn đăng ký.

The screenshot shows the 'China Import Food Enterprise Registration' website. The main content area displays a registration form for 'WANG SHI'. The form includes the following fields:

- Basic Information of the Enterprise:**
 - Country/Region: CHINA
 - Registration number approved by local competent authority: 3301023333
 - Name of the registration approved competent authority: WANG SHI
 - Registration number of China: 3301023333
 - Registration application code of China: 3301023333
 - Enterprise name: WANG SHI
 - Origin establishment type: WANG SHI
 - State/Province/City: WANG SHI
- Address of manufacturing facility:** WANG SHI
- Legal representative:**
 - Name: WANG SHI
 - Legal representative contact number: 13902222222
 - Legal representative e-mail address: wang@1.com
- Contact person:**
 - Name: WANG SHI
 - Contact person phone number: 13902222222
 - Contact person e-mail: wang@1.com
- Date of reconstruction and expansion:** 2022-12-01
- Site of reconstruction and expansion:** WANG SHI
- Production facilities of reconstruction and expansion:** WANG SHI

• Đơn đăng ký ở các tiểu bang sau không được phép chỉnh sửa, sửa đổi hoặc khai báo:

- Đã nộp cho cơ quan có thẩm quyền;
- Đã nộp cho Hải quan (khuyến nghị);
- trả lại (đề xuất bị từ chối);
- Gửi đến Hải quan thành công;
- Đã nhập thành công cơ sở dữ liệu Hải quan;
- không được chấp thuận / được chấp thuận / được chấp nhận / không được chấp nhận / bị thu hồi / bị đình chỉ / phải điều chỉnh

(6) Nếu hồ sơ sản phẩm mà doanh nghiệp có thể tự đăng ký với GACC ở trạng thái "Không gửi được cho cơ quan Hải quan" hoặc "Không vào được cơ sở dữ liệu hải quan" thì có thể chỉnh sửa, sửa đổi các mẫu đơn đăng ký và tái đã khai báo (xem phụ lục ở cuối tài liệu hướng dẫn này để giải thích chi tiết).

China Import Food Enterprise Registration

Application for register: Fermented wines and prepared Fermented wines

Basic information Production-related information Declaration information Attachment Information

current state: sent successfully to the GACC

Basic information of the enterprises

*Country (Region): 中国/China *Registration number approved by located competent authority: 88 Name of the registration approval competent authority: [input field]

Registration number (in China): [input field] Registration date (in China): [input field] Registration expiration date (in China): [input field]

*Enterprise name: bigC *Plant establishment time: 2014-12-01 *State/Province/Territory: 排

*Address of manufacturing facility: [input field]

*Legal representative - name: 法人 *Legal representative - contact number: 13502221131 *Legal representative - email address: sks@1.com

*Contact person - name: xiangming *Contact person - phone number: 1350221131 *Contact person - E-mail: xp@1.com

Date of reconstruction and expansion: 2015-11-03 Item of reconstruction and expansion: xiangmu Production facilities of reconstruction and expansion: sheshi

Remarks: beizhu

5.3 Tìm kiếm danh mục sản phẩm

5.3.1 Tìm kiếm danh mục sản phẩm

Trong mô-đun này, các danh mục sản phẩm có thể được tìm kiếm bằng cách nhập mã HS hoặc tên sản phẩm. Nó có thể được thực hiện vô điều kiện, hoặc bằng cách đặt một điều kiện hoặc hai điều kiện cùng một lúc. Kết quả được hiển thị trong một danh sách và số lượng kết quả hiển thị trên một trang có thể được tùy chỉnh.

Tìm kiếm: Nhấp vào "Tìm kiếm" để tìm kiếm theo các điều kiện.

Đặt lại: Nhấp vào "Đặt lại" để xóa các điều kiện.

China Import Food Enterprise Registration

Product type query

Screening conditions

HS code: [input field] Product name: [input field]

[Q Query] [Reset]

Order No.	HS code	Product name	CIQ code	CIQ name	Product category	Officially reco...
1	0201100010	整头及半头鲜或冷藏的野牛肉	102	整头及半头鲜或冷藏的野牛肉(冷藏)	牛肉产品	Yes
2	0201100010	整头及半头鲜或冷藏的野牛肉	101	整头及半头鲜或冷藏的野牛肉(鲜的)	牛肉产品	Yes
3	0201100090	其他整头及半头鲜或冷藏的牛肉	101	其他整头及半头鲜或冷藏的牛肉(鲜的)	牛肉产品	Yes
4	0201100090	其他整头及半头鲜或冷藏的牛肉	102	其他整头及半头鲜或冷藏的牛肉(冷藏)	牛肉产品	Yes
5	0201100090	其他整头及半头鲜或冷藏的牛肉	103	其他整头及半头鲜或冷藏的牛肉(冷藏)(30日龄以下)	牛肉产品	Yes
6	0201200010	鲜或冷藏的带骨野牛肉	102	鲜或冷藏的带骨野牛肉(冷藏)	牛肉产品	Yes
7	0201200010	鲜或冷藏的带骨野牛肉	101	鲜或冷藏的带骨野牛肉(鲜的)	牛肉产品	Yes
8	0201200090	其他鲜或冷藏的带骨牛肉	102	其他鲜或冷藏的带骨牛肉(冷藏)	牛肉产品	Yes
9	0201200090	其他鲜或冷藏的带骨牛肉	103	其他鲜或冷藏的带骨牛肉(冷藏)(30日龄以下)	牛肉产品	Yes
10	0201200090	其他鲜或冷藏的带骨牛肉	101	其他鲜或冷藏的带骨牛肉(鲜的)	牛肉产品	Yes

Showing 1 to 10 of 5562 rows 10 rows per page [1] [2] [3] [4] [5] ... [557]

Phụ lục Tình trạng Hệ thống Mô tả

Trạng thái	Mô tả
Đã lưu tạm thời/ Temporarily saved	Thông tin đã nhập sẽ được lưu vào máy tính.
Đã nộp (cho cơ quan có thẩm quyền)/ Submitted (to the competent authority)	Hồ sơ đã được trình lên cơ quan có thẩm quyền để xem xét.
Đã nộp (cho Hải quan)/ Submitted (to Customs)	(1) Cơ quan có thẩm quyền đã đề nghị doanh nghiệp nộp đơn lên GACC. (2) Doanh nghiệp đã nộp hồ sơ lên GACC.
Đề xuất bị từ chối/ Recommendation rejected	Hồ sơ được trả lại cho doanh nghiệp sau khi được GACC hoặc cơ quan có thẩm quyền xem xét.
Đã gửi đến Hải quan thành công/ Sent to Customs successfully	Hệ thống xử lý. Hồ sơ do cơ quan có thẩm quyền đề nghị hoặc doanh nghiệp gửi đã được gửi thành công đến GACC.
Không gửi được đến Hải quan/ Failed to send to Customs	Hệ thống xử lý. Các hồ sơ do cơ quan có thẩm quyền đề nghị hoặc doanh nghiệp gửi đến GACC không thành công do sự cố mạng hoặc các bất thường khác.
Đã nhập thành công cơ sở dữ liệu hải quan/ Entered Customs database successfully	Hệ thống xử lý. GACC đã nhận dữ liệu thành công.
Failed to enter Customs database	Hệ thống xử lý. GACC không nhận được dữ liệu.
Đã được chấp nhận/ Accepted	Đơn đăng ký đã được GACC chấp nhận và sẽ được xem xét.
Không được chấp nhận/ Unaccepted	Đơn đăng ký bị trả lại vì GACC không chấp nhận và sẽ không xem xét.
Bổ sung và sửa chữa/ Supplementation and correction	(1) Nếu hồ sơ đã nộp không đạt yêu cầu, GACC sẽ trả lại hồ sơ và yêu cầu doanh nghiệp hoặc cơ quan có thẩm quyền sửa đổi hồ sơ. (2) Cơ quan có thẩm quyền trả lại hồ sơ và yêu cầu doanh nghiệp sửa đổi hồ sơ.
Không được chấp thuận/ Unapproved	GACC từ chối hồ sơ do cơ quan có thẩm quyền đề nghị hoặc do doanh nghiệp nộp.
Tán thành/ Approved	Nếu nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài đáp ứng các yêu cầu, GACC sẽ phê duyệt đơn đăng ký và cấp số đăng ký Trung Quốc cho nhà sản xuất.

Đã thu hồi/ Revoked	GACC thu hồi đăng ký tại Trung Quốc của doanh nghiệp đã đăng ký.
Cấm/ Suspended	GACC đình chỉ việc xuất khẩu các sản phẩm thực phẩm của doanh nghiệp đã đăng ký sang Trung Quốc, cho đến khi các yêu cầu đăng ký được đáp ứng sau khi được phê duyệt.
Chỉnh lưu/ Rectification	Nếu một nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu đã đăng ký ở nước ngoài không còn phù hợp với các yêu cầu đăng ký, GACC sẽ yêu cầu nhà sản xuất đó khắc phục trong một thời hạn cụ thể và sẽ tạm dừng nhập khẩu từ nhà sản xuất trong thời gian này. Nhà sản xuất phải hoàn thành việc cải chính trong khoảng thời gian quy định và đệ trình cho GACC một báo cáo bằng văn bản và một văn bản xác nhận rằng nó phù hợp với các yêu cầu đăng ký.